

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng với các nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 5 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030.

2. Phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết.

### II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

#### 1. Cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách tại địa phương để thực hiện đầy đủ, tương thích với các nghĩa vụ và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt với các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới theo lộ trình đã đề ra. Tận dụng tối đa không gian chính sách mà Việt Nam được phép trong các cam kết để tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể của Việt Nam.

- Rà soát, kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đảm bảo tính đồng bộ, minh bạch, hiệu quả nhằm duy trì môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, ổn định, không phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh nghiệp; các quy định pháp luật liên quan đến quản lý cạnh tranh, phòng vệ thương mại, phát triển bền vững, sở hữu trí tuệ, thương mại điện tử, lao động, công đoàn,...

- Đảm bảo quy trình tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế,... Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực thi.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, đề án hội nhập kinh tế quốc tế đảm bảo nâng cao chất lượng hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý tại các sở, ngành và đơn vị liên quan, doanh nghiệp và người dân tại địa phương về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung, đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu cần đáp ứng khi thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế nhằm tạo sự đồng thuận cao và tham gia hiệu quả vào quá trình hội nhập.

## **2. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh**

- Nâng cao hiệu quả cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tính bình đẳng, minh bạch, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh mang đến sự ổn định và dễ dự đoán của chính sách. Đưa ra các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, thực chất hơn để giải quyết triệt để được những vấn đề còn vướng mắc đối với môi trường kinh doanh. Khắc phục tình trạng thiếu kết nối, phối hợp giữa các sở, ngành và đơn vị liên quan đối với từng lĩnh vực phụ trách. Phân định trách nhiệm rõ ràng đối với các cơ quan, đơn vị chủ trì để doanh nghiệp và người dân biết, giám sát chặt chẽ việc triển khai. Thực hiện thực chất, hiệu quả các quy định pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tại địa phương phát triển ổn định, tăng năng suất, chất lượng, tạo nền tảng, đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các kế hoạch phát triển sản phẩm, ngành hàng; các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp phù hợp với cam kết quốc tế. Chủ động chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế.

- Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp các nước về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của tỉnh Sóc Trăng. Phát triển thương mại điện tử để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm thị trường. Hỗ trợ bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp trong các vụ tranh chấp thương mại.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025. Cải thiện từng

bước hạ tầng giao thông để vận chuyển hàng hóa từ vùng sản xuất đến cảng quốc tế.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong quản lý Nhà nước hướng tới xây dựng Chính phủ số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính. Thực hiện tốt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022. Phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan quản lý nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn để phục vụ tốt hơn cho các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các dữ liệu liên quan tới dịch vụ công; chú trọng các dịch vụ công thiết thực đối với người dân, cung cấp hạ tầng cho thúc đẩy kinh doanh thương mại điện tử.

### **3. Thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA)**

- Tiếp tục triển khai đạt hiệu quả các FTA mà Việt Nam đã ký kết, đặc biệt là các FTA thế hệ mới như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP); tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng ưu đãi trong FTA để mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Thường xuyên cập nhật các biện pháp kỹ thuật của các nước, phổ biến đến doanh nghiệp trong tỉnh để chủ động đối phó với các rào cản kỹ thuật.

- Phối hợp với bộ, ngành liên quan triển khai hiệu quả Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án nâng cao năng lực phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng quy tắc xuất xứ hàng hóa, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến các FTA. Phối hợp với Bộ Công Thương tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam (FTAP) nhằm kết nối doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các FTA.

### **4. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sau COVID-19 và phát triển bền vững**

- Xây dựng các kịch bản ứng phó/thích ứng hiệu quả các tình huống thiên tai, dịch bệnh,... trong thời gian tới. Tận dụng làn sóng dịch chuyển đầu tư hậu COVID-19 để thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm thực chất, hiệu quả. Thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, tăng trưởng xanh trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô. Thực hiện tốt Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng giai đoạn 2021 - 2025. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, xã hội; đảm bảo an sinh xã hội cho người dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế.

- Phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai các chương trình đầu tư hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông liên vùng, năng lượng xanh, hạ tầng xanh, hạ tầng số quốc gia,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương.

- Đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, đầu tư tư nhân. Khuyến khích các phương thức đầu tư, mô hình kinh doanh mới, xanh, ít phát thải, nhất là phát huy hiệu quả mô hình hợp tác công - tư vào đầu tư sở hạ tầng. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp đầu tư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới khoa học công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng hàng hóa. Phát triển nguồn nhân lực, chú trọng nguồn nhân lực số, lao động có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển bền vững, thực hiện đồng bộ, hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội và môi trường. Triển khai thực hiện tốt các cam kết quốc tế liên quan đến môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

## **5. Hội nhập toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng**

- Thực hiện tốt công tác dự báo, phân tích, đánh giá và nhận định đúng, đầy đủ, kịp thời tình hình thế giới và khu vực, nhất là những biến động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta để kiến nghị các cơ quan Trung ương có những quyết sách và hành động nhanh chóng, quyết liệt và phù hợp.

- Mở rộng và dần đi vào chiều sâu các hoạt động hội nhập trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chú trọng nghiên cứu ứng dụng, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; chuyển giao công nghệ, thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện các chính sách bảo đảm củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân cấp, phân quyền trên cơ sở bảo đảm tính kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài hợp tác kinh doanh lâu dài. Tạo điều kiện, cơ hội cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với bảo vệ, phát triển bền vững, hiệu quả ở các vùng, khu vực quan trọng tại địa phương. Giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia trong các mối quan hệ quốc tế, bảo đảm kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển với tăng cường mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở những nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai nghiêm túc.

2. Sở Tài chính căn cứ yêu cầu thực tế, tham mưu bố trí nguồn kinh phí phục vụ việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định.

3. Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và Bộ Công Thương./. *h*

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành;
- BCHQS tỉnh, BCH BDBP tỉnh, Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, NV. *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hoàng Nghiệp**



**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 93/NQ-CP**  
**NGÀY 05 THÁNG 7 NĂM 2023 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Kế hoạch số 31 /KH-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>1. Cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế</b>				
1.1	Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành ngay khi có căn cứ rà soát, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát theo quy định	Các sở, ngành	Sở Tư pháp	Hàng năm
1.2	Cải cách thủ tục hành chính về thủ tục đầu tư, thuế, xuất nhập khẩu, các điều kiện kinh doanh,...	Các sở, ngành	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Hàng năm
1.3	Triển khai thực thi các chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, đề án về hội nhập kinh tế quốc tế từ nay đến năm 2030	Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
1.4	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý nhà nước và người dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung	Sở Nội vụ, Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, người dân, doanh nghiệp	Hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>2. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh</b>				
2.1	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	2023-2030
2.2	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025	Các sở, ngành	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	2020-2025
2.3	Phối hợp tổ chức các hoạt động giao thương, kết nối cung cầu hàng hóa, mở rộng giao lưu học hỏi kinh nghiệm quốc tế, khu vực; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, nhất là những mặt hàng nông sản ra thị trường thế giới	Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Hàng năm



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.4	Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các sản phẩm, ngành hàng gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030
2.5	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2022-2030
2.6	Triển khai các Chương trình, kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp, hợp tác xã	2023-2030
2.7	Tiếp tục phát triển, hoàn thiện sàn thương mại điện tử tỉnh Sóc Trăng	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh	2023-2024
2.8	Cập nhật đầy đủ, kịp thời các dịch vụ công, chú trọng các dịch vụ công thiết thực cho người dân	Các sở, ngành	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	2023-2030





STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>3. Thực thi hiệu quả các FTA</b>				
3.1	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Hiệp định RCEP trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	2020-2030
3.2	Tiếp tục triển khai Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Nâng cao năng lực phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới	Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	2021 -2030
3.3	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng quy tắc xuất xứ hàng hóa, truy xuất nguồn gốc sản phẩm	Sở Khoa học và công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	Thường xuyên



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3.4	Cập nhật các biện pháp kỹ thuật của các nước phổ biến đến doanh nghiệp trong tỉnh, để chủ động đối phó với các rào cản kỹ thuật	Sở Công Thương, Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	Thường xuyên
3.5	Phối hợp với Bộ Công Thương tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam (FTAP) nhằm kết nối doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các FTA	Sở Công Thương	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	Khi có yêu cầu phối hợp của Bộ Công Thương
<b>4. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hậu COVID-19 và phát triển bền vững</b>				
4.1	Xây dựng các kịch bản ứng phó/thích ứng hiệu quả với tình hình thiên tai, dịch bệnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
4.2	Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2025

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4.3	Triển khai thi công, duy tu, sửa chữa các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh; đồng thời phối hợp, tham mưu đẩy nhanh các thủ tục đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các công trình, dự án có tính kết nối vùng, khu vực và các trung tâm kinh tế trong cả nước	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
4.4	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UNND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	2023-2030
4.5	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2025
4.6	Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp đầu tư nước ngoài	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4.7	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân tỉnh về nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030
4.8	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2023 về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2023 - 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2025
4.9	Triển khai thực hiện các giải pháp xử lý chất lượng không khí, môi trường làng nghề, môi trường nước và các lưu vực sông, môi trường biển, khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường; duy trì cải thiện chất lượng và vệ sinh môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
4.10	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về môi trường nhằm thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và cộng đồng đối với môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
4.11	Tăng cường hợp tác quốc tế với các vấn đề bảo vệ môi trường, bảo vệ phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện các cam kết quốc tế liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4.12	Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới theo hướng xanh, bền vững, tăng tốc độ các xã đạt chuẩn nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
<b>5. Hội nhập toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng</b>				
5.1	Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030
5.2	Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 210/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại Việt Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030
5.3	Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của dân tộc ra các nước khu vực và thế giới	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
5.4	Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030	Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5.5	Tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021; Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030” theo Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	Hàng năm
5.6	Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 53-KL/TW ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Quân ủy Trung ương về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Đề án hội nhập quốc tế về quốc phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
5.7	Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh, đặc biệt trên những khu vực trọng yếu về quốc phòng - an ninh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5.8	Tiếp tục triển khai thực Đề án “Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực an ninh, trật tự giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)	Công an tỉnh	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	2023-2030
5.9	Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế	Công an tỉnh	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
5.10	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia”; phối hợp với các bộ, ngành, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình hội nhập	Công an tỉnh	Các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

-----//-----

SÓC TRĂNG